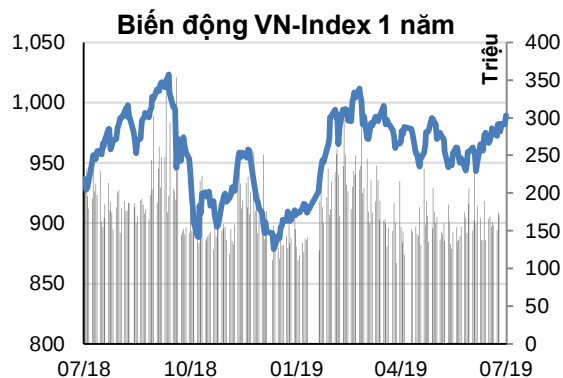


Biến động thị trường

	23/07	1T (%)	3T (%)
VN Index	989.46	3.2%	2.2%
GTGD	4,474	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	45	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Trái phiếu và Hàng hóa

	23/07	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	2.850%	3.253%	3.245%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.180%	3.663%	3.608%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.527%	4.700%	4.780%
Dầu WTI (USD/thùng)	56.24	57.43	66.3
Vàng (USD/oz)	1,418	1,400	1,272



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hie.u.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn



Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1450)
huy.hoang@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Xu hướng tăng trở lại

Thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì xu hướng tăng nhờ lực mua trên nhóm bất động sản. Chỉ số VN-Index tăng 0.76%, đóng cửa ở mức 989.46 điểm, nhưng chỉ số HNX-Index gần như không thay đổi khi điều chỉnh 0.05%. Thanh khoản được cải thiện đạt 184 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 4,474 tỷ đồng giá trị.

Độ rộng thị trường cân bằng với 150 mã tăng so với 142 mã giảm trên sàn HSX. Chỉ số VN30-Index và VNMid-Index tăng 0.98% và 0.03%, trong khi VNSmall-Index lại điều chỉnh 0.14%.

Bất động sản dẫn dắt xu hướng với tâm điểm là các mã VIC (+2.8%), VHM (+1.4%), VRE (+1.6%), NVL (+1.2%) và ROS (+1.8%).

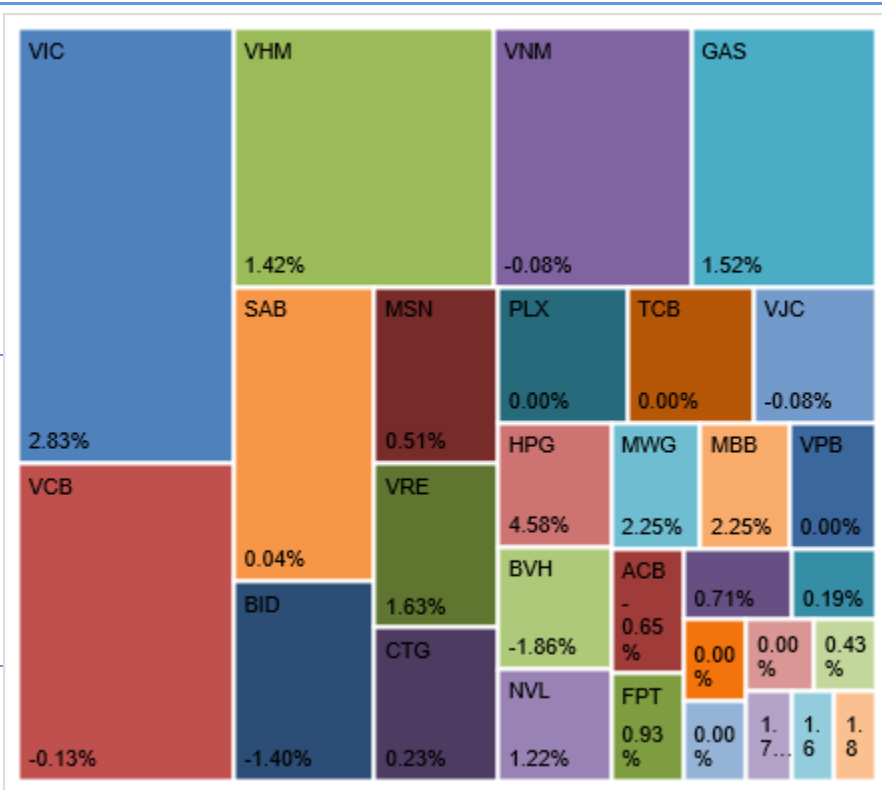
Trong khi đó, một số cổ phiếu trong rổ VN30 cũng có sự bứt phá như GAS (+1.5%), HPG (+4.5%), MBB (+2.2%) và MWG (+2.2%).

Ngược lại, áp lực bán xuất hiện trên một số cổ phiếu blue-chip điển hình như DHG, PVD, BVH, BID, VCB, VNM và VHC.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị 45 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này mua mạnh PLX, VCB và CTD với giá trị là 49 tỷ đồng, 17 tỷ đồng và 15 tỷ đồng. Ở chiều bán, VNM, HPG và HBC đứng đầu danh sách.

Trong ngắn hạn, VN-Index duy trì sự tăng trưởng với sự chi phối của mẫu hình chữ nhật, mục tiêu giá là vùng 990-1,000 điểm. Do đó, nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng cổ phiếu và tập trung vào nhóm dẫn dắt.

Bản đồ giao dịch



Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX											
			Tăng / Giảm		Tăng / Giảm (%)		Thống kê tăng/giảm				
VN-Index		989.46	7.42		0.8%		SL CP tăng giá 150				
KLGD ('000 cổ phiếu)		184,831	24,449		15.2%		SL CP giảm giá 142				
GTGD (tỷ VND)		4,474	814		22.2%		SL CP không đổi 89				
Top 5 cổ phiếu Leader				Top 5 cổ phiếu Laggard				Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)			
Mã CP		Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index		Mã CP		Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index	
		VND	VND	Điểm				VND	VND	Điểm	
VIC		119,800	3,300	3.27		BID		35,250	-500	-0.505	
VHM		85,800	1,200	1.19		BVH		84,200	-1,600	-0.332	
GAS		107,100	1,600	0.91		VCB		78,900	-100	-0.110	
HPG		21,700	950	0.78		VNM		125,400	-100	-0.051	
VRE		37,300	600	0.41		KBC		15,350	-250	-0.035	
Top 5 Ngành Tăng				Top 5 Ngành Giảm							
Ngành		Tăng/ Giảm	Tác động Index		Ngành		Tăng/ Giảm	Tác động Index			
		%	Điểm				%	Điểm			
Nguyên vật liệu		2.2%	0.69		Tài chính		-0.2%	-0.50			
Bất động sản		1.9%	5.02		Năng lượng		0.0%	-0.01			
Khác		1.8%	0.05								
TD không thiết yếu		1.5%	0.41								
CNTT		1.1%	0.12								

SÀN GIAO DỊCH HNX											
			Tăng / Giảm		Tăng / Giảm (%)		Thống kê tăng/giảm				
HNX-Index		106.71	-0.05		0.0%		SL CP tăng giá 120				
KLGD ('000 cổ phiếu)		28,436	-2,475		-8.0%		SL CP giảm giá 79				
GTGD (tỷ VND)		416	-6		-1.3%		SL CP không đổi 165				
Top 5 cổ phiếu Leader				Top 5 cổ phiếu Laggard				Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)			
Mã CP		Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index		Mã CP		Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index	
		VND	VND	Điểm				VND	VND	Điểm	
DGC		32,800	1,500	0.12		ACB		30,800	-200	-0.26	
VCS		77,800	1,600	0.05		HHC		108,100	-6,900	-0.07	
PVI		36,900	900	0.03		CEO		10,500	-400	-0.07	
NTP		40,100	1,000	0.03		OCH		8,700	-300	-0.03	
PVS		22,900	100	0.03		HUT		2,400	-100	-0.02	
Top 5 Ngành Tăng				Top 5 Ngành Giảm							
Ngành		Tăng/ Giảm	Tác động Index		Ngành		Tăng/ Giảm	Tác động Index			
		%	Điểm				%	Điểm			
Khác		3.1%	0.01		TD không thiết yếu		-1.6%	-0.03			
Dịch vụ tiện ích		2.2%	0.01		Bất động sản		-1.4%	-7.7%			
CNTT		1.5%	0.01								
Nguyên vật liệu		1.4%	0.08								
Y Tế		0.6%	0.02								

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PLX	64,200	53.6	4.3	49.3
VCB	78,900	33.4	15.8	17.6
CTD	112,200	24.3	8.9	15.5
MSN	79,600	32.3	16.8	15.4
GEX	21,600	9.2	0.8	8.4

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	125,400	36.5	60.3	-23.8
HPG	21,700	9.2	28.2	-19.0
HBC	14,100	0.0	10.6	-10.5
PVD	18,050	0.0	8.1	-8.1
VJC	131,900	10.2	17.0	-6.8

HNX

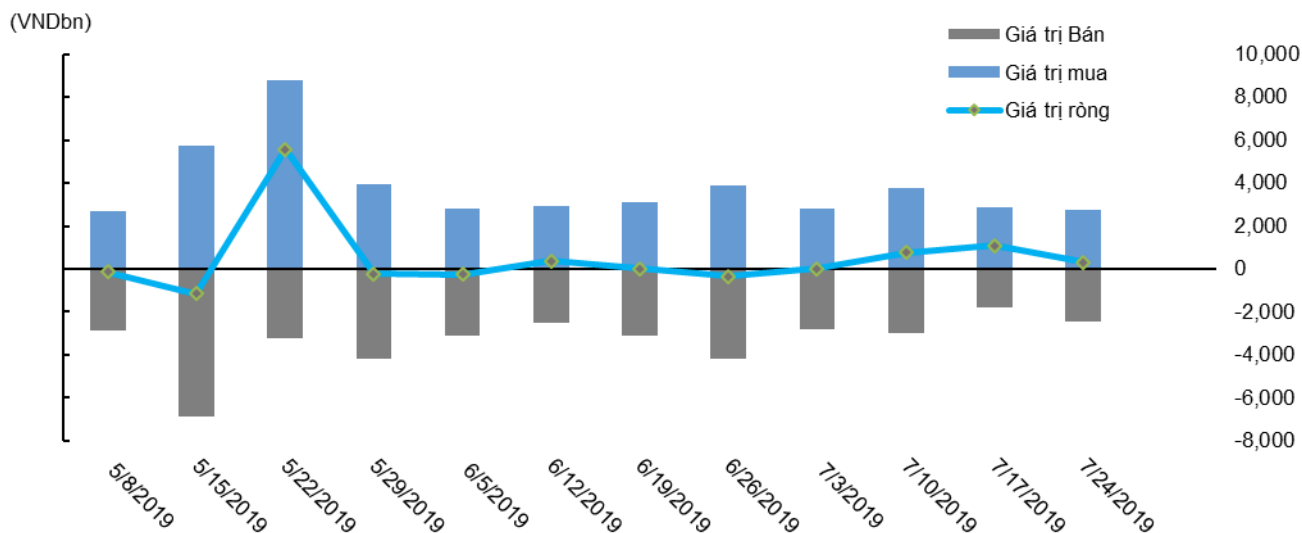
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
DGC	32,800	0.7	0.0	0.7
TNG	20,800	0.6	0.1	0.5
TIG	3,400	0.4	0.0	0.4
NAG	5,700	0.1	0.0	0.1
LHC	62,900	0.1	0.1	0.0

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	22,900	4.6	25.8	-21.2
CEO	10,500	0.0	7.8	-7.8
SHS	9,600	0.0	2.7	-2.7
WCS	154,800	0.0	0.0	0.0
VCS	77,800	0.0	0.5	-0.5

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
24/07/2019	08/08/2019	KDF	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,400đ/cp)
24/07/2019	28/08/2019	MDF	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300đ/cp)
24/07/2019	24/07/2019	PCG	HNX	ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2019
26/07/2019	26/07/2019	VIC	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.